

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày: 27/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Khắc Chiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hà Đình Sở**, bà **Nguyễn Thị Tâm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Tuấn Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:
Ông **Lương Ngọc Lâm** - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 3 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với:

- Bị cáo: ĐINH THỊ Đ - sinh năm 1967 tại huyện Y, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 13, xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Bán vé xổ số; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn N - sinh năm 1944 và bà Trần Thị H - sinh năm 1949; chồng: Nguyễn Văn P - sinh năm: 1965 (đã ly hôn), con: Có 03 con (Con lớn sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1990); tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/11/2018 đến ngày 04/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại tại xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

- Người bào chữa cho bị cáo Đ: Ông **Bùi Đức Dũng** - Là Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo Đ và ông Dũng đều có mặt)

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

1. Anh **Nguyễn Văn H** - sinh năm: 1987

Địa chỉ: Khu S, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt)

2. Anh **Nguyễn Hồng T** - sinh năm: 1999

Địa chỉ: Khu D, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt)

3. Anh **Bùi Anh T** - sinh năm: 1998

Địa chỉ: Xóm B, xã Vu, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 28/11/2018 tại phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang Đinh Thị Đ - sinh năm 1967, trú tại: Khu 13, xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ đang ghi xổ số lô tô, số lô cho anh Nguyễn Hồng T - sinh năm: 1999, trú tại: Xóm D, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ và anh Bùi Anh T - sinh năm: 1998, trú tại: Xóm B, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Số tiền anh T ghi xổ số lô tô, số lô là 2.360.000đ, số tiền anh T ghi xổ số lô tô, số lô là 3.550.000đ. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã thu giữ của Đ gồm: 03 vé xổ số ghi ngày 28/11/2018 có chữ ký của Đinh Thị Đ bên trên có ghi nhiều chữ số; 100 tờ vé xổ số chưa qua sử dụng có chữ ký của Đinh Thị Đ (không có cuống vé); 01 tờ giấy khổ A4 ghi chữ “Bảng nháp ngày 28/11/2018” trên có ghi nhiều chữ số; 01 bút bi mực màu đen đã qua sử dụng; 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 vỏ màu đen - đồ đã cũ bên trong lắp sim có số thuê bao 0976079738; 01 biển quảng cáo lô tô, xổ số; 17.090.000đ (Mười bảy triệu không trăm chín mươi nghìn đồng); 01 đèn pin vỏ màu xanh - trắng; 01 chiếc bàn kim loại; 01 chiếc ghế nỉ loại xoay. Cơ quan cảnh sát điều tra đã T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa Đ cùng với anh T, anh T về trụ sở Công an làm việc.

Cơ quan cảnh sát điều tra T hành khám xét nơi ở của Đinh Thị Đ đã thu giữ 08 tờ giấy khổ A4 trên mỗi tờ giấy có ghi nhiều chữ số; 07 tờ giấy trên mỗi tờ ghi nhiều chữ số.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn, Đinh Thị Đ và anh Nguyễn Hồng T, anh Bùi Anh T khai nhận hành vi thực hiện như sau: Lợi dụng việc bán vé xổ số, xổ số lô tô của Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ tại vỉa hè thuộc phố Cầu Đất, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, do việc bán xổ số, xổ số lô tô ít khách, ít lợi nhuận nên Đinh Thị Đ đã ghi thêm các số lô cho khách để thu lời. Ngày 28/11/2018,

anh T và anh T đến địa điểm bán vé xổ số, xổ số lô tô của Đ để ghi xổ số lô tô, số lô. Anh T gặp Đ và bảo Đ ghi cho các số lô: 67, 98, 43, 52 và 76 mỗi số 20 điểm (01 điểm lô là 23.000đ), các số xổ số lô tô là: 67 và 13 mỗi số 10.000đ, 22 và 57 mỗi số 20.000đ, tổng số tiền mua xổ số lô tô và số lô là 2.360.000đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), sau khi nhận tiền của anh T, Đ đã ghi các số xổ số lô tô, số lô vào tờ vé xổ số để đưa cho anh T. Anh T bảo Đ ghi cho các số lô gồm: số 20 là 10 điểm, các số lô 76, 77, 87, 78, 08, 80, 02 mỗi số 20 điểm (01 điểm lô là 23.000đ), các số xổ số lô tô là: 36, 63, 96, 69, 08, 17, 19, 84, 68, 62 mỗi số là 10.000đ, tổng số tiền mua xổ số lô tô và số lô anh T trả cho Đ là 3.550.000đ (Ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), sau khi nhận tiền, Đ đã ghi số xổ số lô tô, số lô vào tờ vé xổ số để đưa cho anh T. Khi Đ vừa nhận tiền của anh T xong thì Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Ngoài bán số lô cho anh T và anh T, ngày 28/11/2018 Đ còn bán số lô cho một số người khác nhưng Đ không biết tên, tuổi và địa chỉ với tổng số tiền là 5.244.000đ (Năm triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Về cách thức đánh xổ số lô tô như sau: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày, người chơi bỏ tiền mua các con số tùy chọn trong các số tự nhiên từ 00 đến 99, sau đó đợi kết quả xổ số ngày hôm đó, nếu một trong các số đã mua mà có số trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì gọi là trúng xổ số lô tô, tỷ lệ ăn thua là 01 được 65 tức là người chơi mua số đó với số tiền 1.000đ thì được lĩnh thưởng 65.000đ. Số tiền trả cho người trúng là Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ.

Về cách thức đánh số lô như sau: Cũng như cách thức đánh xổ số lô tô hai số nhưng người chơi mua số lô được so với hai số cuối của tất cả các giải trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc. Người chơi mua một số lô còn số điểm lô tùy ý người chơi nhưng cứ 01 điểm lô thì phải trả số tiền 23.000đ. Khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì so với tất cả các giải nếu trúng thì được ăn theo tỷ lệ 01 điểm lô được 80.000đ, nếu số lô đó xuất hiện nhiều lần thì số tiền cũng được tăng theo số lần trúng. Số tiền trả cho người trúng là do Đ tự bỏ tiền của Đ ra trả.

Đ không trực tiếp ký hợp đồng với Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ để làm đại lý bán vé xổ số kiến thiết mà được anh Nguyễn Văn H trực tiếp ký kết, nhưng sau đó do công việc làm ăn của anh H nên anh H đã ủy quyền cho Đ và được Tổng đại lý xổ số kiến thiết khu vực huyện Thanh Sơn của Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ là anh Nguyễn Văn H ký xác nhận. Bản thân Đ cũng có bản cam kết với Tổng đại lý xổ số kiến thiết khu vực huyện Thanh Sơn chỉ ghi vé xổ số lô tô theo đúng quy định như trong hợp đồng và giấy ủy quyền đã ký kết, tuyệt đối không được ghi số đề, số lô và các loại hình cờ bạc khác. Hàng ngày sau khi tổng hợp các số xổ số lô tô xong, Đ chuyển bảng cho anh Nguyễn Văn H bằng gọi điện trực tiếp, anh H có trách nhiệm tổng hợp các bảng lô tô sau đó chuyển về Công ty. Đối với các số lô ghi cho người chơi thì Đ giữ lại không chuyển cho anh H hoặc cho ai, nếu người

chơi thắng số lô thì Đ tự bỏ tiền của Đ ra trả, còn người chơi mà thua thì Đ được hưởng lợi số tiền này, việc bán số lô là do một mình Đ thực hiện.

Ngày 04/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã ra quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Đinh Thị Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 07/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của anh Nguyễn Văn H 01 Hợp đồng đại lý bán vé xổ số kiến thiết số 4010/Đ-XSKT ngày 16/11/2017 giữa anh Nguyễn Văn H và Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ; 01 Hợp đồng cán bộ phụ trách địa bàn phân phối vé xổ số kiến thiết số 24/HĐ-CBPTĐB ngày 01/01/2018 giữa anh Nguyễn Văn H và Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ; 01 đơn xin xác nhận nhân sự; 01 bản cam kết; 02 Chứng minh nhân dân mang tên Đinh Thị Đ và Nguyễn Văn H (phô tô).

Ngày 21/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã trả lại Đ số tiền 6.096.000đ (Sáu triệu không trăm chín mươi sáu nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1, bên trong lắp sim có số thuê bao 0976079738; 01 Biển quảng cáo lô tô, xổ số và 01 chiếc đèn pin màu xanh - trắng.

Về tài sản của bị cáo: Bị cáo có nhà và đất tại xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, ngoài ra bị cáo không có tài sản gì khác.

* Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 06 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố bị cáo Đinh Thị Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn không thay đổi, bổ sung cáo trạng, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Thị Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đinh Thị Đ từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 28/11/2018 đến ngày 04/12/2018), quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời gian còn phải chấp hành là 11 tháng 12 ngày đến 17 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Giao bị cáo Đinh Thị Đ cho UBND xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Đinh Thị Đ có trách nhiệm phối hợp với UBND xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập: Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Đ là 139.000đ/tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập thực

hiện theo hằng tháng.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đ từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bút bi mực màu đen; 100 tờ vé xổ số không có cuống vé của bị cáo Đinh Thị Đ.

Tịch thu, lưu hồ sơ vụ án 03 tờ vé xổ số; 09 tờ giấy khổ A4 và 07 tờ giấy trên mỗi tờ có ghi nhiều chữ số của bị cáo Đinh Thị Đ.

Tịch thu, lưu hồ sơ 01 Hợp đồng đại lý bán vé xổ số kiến thiết số 4010/Đ-XSKT ngày 16/11/2017 giữa anh Nguyễn Văn H và Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ; 01 Hợp đồng cán bộ phụ trách địa bàn phân phối vé xổ số kiến thiết số 24/HĐ-CBPTĐB ngày 01/01/2018 giữa anh Nguyễn Văn H và Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ; 01 đơn xin xác nhận nhân sự; 01 bản cam kết; 02 Chứng minh nhân dân mang tên Đinh Thị Đ và Nguyễn Văn H (phô tô) của anh Nguyễn Văn H.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 10.994.000đ (Mười triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn đồng) của bị cáo Đinh Thị Đ do phạm tội mà có.

Trả lại bị cáo Đinh Thị Đ 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio; 01 chiếc bàn bằng kim loại và 01 chiếc ghế nỉ loại xoay nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

* Ý kiến của ông Dũng là người bào chữa cho bị cáo Đ: Nhất trí phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đ như đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội. Bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Đối với hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đ mức thấp nhất.

Khấu trừ thu nhập: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng đối với bị cáo vì bị cáo hay bị ốm nên thu nhập thấp và không ổn định.

* Ý kiến của anh H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh bị Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ Hợp đồng đại lý bán vé xổ số kiến thiết số 4010/Đ-XSKT ngày 16/11/2017 giữa anh Nguyễn Văn H và Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ; 01 Hợp đồng cán bộ phụ trách địa bàn phân phối vé xổ số kiến thiết số 24/HĐ-CBPTĐB ngày 01/01/2018 giữa anh Nguyễn Văn H và Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ; 01

đơn xin xác nhận nhân sự; 01 bản cam kết; 02 Chứng minh nhân dân mang tên Đinh Thị Đ và Nguyễn Văn H (phô tô). Anh H đề nghị không nhận lại những giấy tờ này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều nhất trí và không ai có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Chứng cứ buộc tội:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đinh Thị Đ khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 28/11/2018 tại vỉa hè đường Quốc lộ 32 thuộc phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang Đinh Thị Đ đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô cho những người chơi được 10.994.000đ (Mười triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn đồng), trong đó số tiền bán số lô cho anh Bùi Anh T là 3.450.000đ, anh Nguyễn Hồng T là 2.300.000đ, còn những người chơi khác không biết tên và địa chỉ là 5.244.000đ. Công an đã thu giữ của Đ gồm 03 tờ vé xổ số ngày 28/11/2018; 100 tờ vé xổ số không có cuống vé; 01 tờ giấy khổ A4 có ghi nhiều chữ số; 01 bút mực màu đen; 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu đen - đổ bên trong lắp sim có số thuê bao 0976079738; 01 biển quảng cáo lô tô, xổ số; 01 đèn pin màu xanh - trắng; 01 bàn bằng kim loại; 01 chiếc ghế nỉ loại xoay; 17.090.000đ (Mười bảy triệu không trăm chín mươi nghìn đồng). Khám xét nơi ở của Đ đã thu giữ 08 tờ giấy khổ A4 mỗi tờ có ghi nhiều chữ số; 07 tờ giấy mỗi tờ ghi nhiều chữ số.

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; Lời khai những người liên quan, người làm chứng; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được đánh bạc là nguyên nhân phá vỡ hạnh phúc gia đình nhưng vẫn cố tình thực hiện để thu lời bất chính. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của bị cáo Đ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Thị Đ phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321

của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Trong vụ án này, anh Bùi Anh T và anh Nguyễn Hồng T là những người mua số lô của bị cáo Đ, nhưng số tiền của mỗi người là dưới 5.000.000đ và không ai đã bị xử phạt hành chính hoặc bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc. Công an huyện Thanh Sơn đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với anh T và anh T là phù hợp.

Đối với những người khác đã mua số lô của bị cáo Đ nhưng Đ không biết tên và địa chỉ của từng người, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn không thể làm rõ hành vi của những người mua số lô nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với những người này.

Anh Nguyễn Văn H là cán bộ Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ, làm Tổng đại lý phụ trách địa bàn huyện Thanh Sơn đã nhận bằng xổ số lô tô từ bị cáo Đ sau đó anh H chuyển về Công ty. Vì vậy, anh H là người nhận bằng xổ số lô tô từ bị cáo Đ là hợp pháp nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh H là phù hợp.

[3] Tính chất vụ án:

Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn, hành vi của bị cáo là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy, đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân của bị cáo; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đó là “Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Xét thấy nhân thân của bị cáo là tốt và có nơi cư trú rõ ràng. Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ và các quy định của pháp luật, đề nghị xử phạt bị cáo Đ từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ là phù hợp. Người bào chữa cho bị cáo cũng đề

ngiht bị cáo được cải tạo ngoài xã hội. Vì vậy, phạt bị cáo cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Khấu trừ thu nhập: Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự, bị cáo bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Xét thấy bị cáo làm nghề bán vé xổ số, hằng tháng thu nhập từ 2.000.000đ đến 3.000.000đ nên khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Xét thấy bị cáo có tài sản là nhà và đất tại xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ nên phạt bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Xét thấy 03 tờ vé xổ số viết ngày 28/11/2018 và 01 tờ giấy khổ A4 (bên trong các vé xổ số và tờ giấy A4 đều có ghi nhiều chữ số) của bị cáo Đ bị thu giữ khi bị bắt, là vật chứng của vụ án hiện đang lưu giữ trong hồ sơ và được đánh số bút lục. Vì vậy, tịch thu lưu hồ sơ.

08 tờ giấy khổ A4 và 07 tờ giấy bên trong đều ghi nhiều chữ số là của bị cáo Đ bị thu giữ khi khám xét nơi ở, tại phiên tòa bị cáo Đ xác định những tờ giấy này không có giá trị sử dụng nên không nhận lại. Xét thấy những tờ giấy này đang lưu giữ trong hồ sơ được đánh số bút lục. Vì vậy, tịch thu lưu hồ sơ.

01 bút bi mực màu đen; 01 chiếc bàn bằng kim loại; 100 tờ vé xổ số không có cuống vé; 01 chiếc ghế nỉ loại xoay và 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio của bị cáo Đ bị thu giữ khi bị bắt. Tại phiên tòa bị cáo Đ xác định bút bi, vé xổ số không có giá trị sử dụng nên không nhận lại; còn máy tính, bàn bằng kim loại và chiếc ghế nỉ bị cáo xin nhận lại. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy bút bi và vé xổ số; trả lại bị cáo Đ chiếc ghế nỉ loại xoay, chiếc bàn bằng kim loại và máy tính cầm tay nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số tiền 17.090.000đ (Mười bảy triệu không trăm chín mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1, bên trong lắp sim có số thuê bao 0976079738; 01 Biển quảng cáo lô tô, xổ số và 01 đèn pin màu xanh - trắng của bị cáo Đ bị thu giữ. Xét thấy số tiền 17.090.000đ trong đó 10.994.000đ là bị cáo Đ bán số lô mà có, số tiền còn lại là của bị cáo Đ không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại bị cáo Đ 6.096.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1, bên trong lắp sim có số thuê bao 0976079738; 01 Biển quảng cáo lô tô, xổ số và 01 đèn pin màu xanh - trắng nên không xem xét giải quyết. Còn số tiền 10.994.000đ do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Xét thấy anh H bị thu giữ 01 Hợp đồng đại lý bán vé xổ số kiến thiết số 4010/Đ-XSKT ngày 16/11/2017 giữa anh Nguyễn Văn H và Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ; 01 Hợp đồng cán bộ phụ trách địa bàn

phân phối vé xổ số kiến thiết số 24/HĐ-CBPTĐB ngày 01/01/2018 giữa anh Nguyễn Văn H và Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ; 01 đơn xin xác nhận nhân sự; 01 bản cam kết; 02 Chứng minh nhân dân mang tên Đinh Thị Đ và Nguyễn Văn H (phô tô), tại phiên tòa anh Nguyễn Văn H đề nghị không nhận lại và hiện đang lưu giữ theo hồ sơ nên tịch thu, lưu hồ sơ.

[8] Án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị Đ phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Đ 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 28/11/2018 đến ngày 04/12/2018), quy đổi thành 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời gian còn phải chấp hành là 11 (Mười một) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Giao bị cáo Đinh Thị Đ cho UBND xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Đinh Thị Đ có trách nhiệm phối hợp với UBND xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập: Buộc bị cáo Đinh Thị Đ bị khấu trừ một phần thu nhập là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)/tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Việc khấu trừ thu nhập này được thực hiện hằng tháng.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đinh Thị Đ 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bút bi mực màu đen; 100 tờ vé xổ số không có cuống vé của bị cáo Đinh Thị Đ.

Tịch thu, lưu hồ sơ vụ án 03 tờ vé xổ số; 09 tờ giấy khổ A4 và 07 tờ giấy trên mỗi tờ có ghi nhiều chữ số của bị cáo Đinh Thị Đ.

Tịch thu, lưu hồ sơ 01 Hợp đồng đại lý bán vé xổ số kiến thiết số 4010/Đ-XSKT ngày 16/11/2017 giữa anh Nguyễn Văn H và Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ; 01 Hợp đồng cán bộ phụ trách địa bàn phân phối vé xổ số kiến thiết số 24/HĐ-CBPTĐB ngày 01/01/2018 giữa anh Nguyễn Văn H và Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ; 01 đơn xin xác nhận nhân sự; 01 bản cam kết; 02 Chứng minh nhân dân mang tên Đinh Thị Đ và Nguyễn Văn H (phô tô) của anh Nguyễn Văn H.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 10.994.000đ (Mười triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn đồng) của bị cáo Đinh Thị Đ do phạm tội mà có (Số tiền này đã chuyển khoản từ Công an huyện Thanh Sơn đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn theo giấy chuyển khoản ngày 25/3/2019 của Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Sơn).

Trả lại bị cáo Đinh Thị Đ 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio; 01 chiếc bàn bằng kim loại và 01 chiếc ghế nỉ loại xoay nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ bút bi, bàn, ghế, máy tính, 100 tờ xổ số không có cuống hiện đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Thị Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thanh Sơn;
- Công an huyện Thanh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Những người có QL, NV liên quan;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Chiên